

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt cấp kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ  
cấp tỉnh đợt III, năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 5107/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 phê duyệt giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025, tỉnh Thanh Hóa; số 2211/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 về việc điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025, tỉnh Thanh Hóa sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 3429/QĐ-UBND ngày 30/10/2025; số 3495/QĐ-UBND ngày 05/11/2025; số 3496/QĐ-UBND ngày 05/11/2025; số 2873/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; số 2841/QĐ-UBND ngày 21/8/2025; số 2801/QĐ-UBND ngày 18/8/2025; số 2875/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chỉ và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, năm 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Tờ trình: Số 12860/TTr-STC ngày 28/11/2025; số 12979/TTr-STC ngày 02/12/2025 (kèm theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại các Công văn: số 3824/SKHCHN-KHTC ngày 24/11/2025; số 3919/SKHCHN-KHTC ngày 28/11/2025).*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt cấp kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp tỉnh đợt III năm 2025, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Số lượng nhiệm vụ KH&CN được cấp kinh phí: 05 nhiệm vụ.
2. Tổng kinh phí cấp đợt này: 4.610.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm mười triệu đồng*).

*(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn sự nghiệp KH&CN thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2025.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này:

1. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện việc kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN đảm bảo nội dung, tiến độ theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Sở Tài chính thực hiện cấp kinh phí cho các đơn vị chủ trì nhiệm vụ KH&CN; đồng thời, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí của các đơn vị chủ trì nhiệm vụ KH&CN theo quy định.

3. Các đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN: Triển khai, thực hiện nhiệm vụ KH&CN, đảm bảo đúng nội dung, tiến độ đã được phê duyệt; quản lý, sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

4. Giám đốc các sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình; kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN và việc sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực XI; Thủ trưởng các đơn vị chủ trì nhiệm vụ KH&CN được phê duyệt tại Điều 1 và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTTC, CNXDKH..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hoài Anh**

**Phụ lục**  
**CHI TIẾT CẤP KINH PHÍ CHO NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH ĐỢT III NĂM 2025**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày            tháng            năm 2025 của UBND tỉnh)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| TT | Tên nhiệm vụ KH&CN                                                                                                                                                | Đơn vị chủ trì                                 | Thời gian thực hiện                | Kinh phí |          |                  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------|----------|----------|------------------|
|    |                                                                                                                                                                   |                                                |                                    | Tổng số  | SNKH     | SNKH cấp đợt này |
| 1. | <b>Đề tài:</b> Nghiên cứu xây dựng mô hình sản phẩm du lịch sinh thái cộng đồng khu vực ven hồ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.                                       | Trường Đại học Hồng Đức                        | Từ tháng 11/2025 đến tháng 10/2027 | 1.511,11 | 1.511,11 | 680,0            |
| 2. | <b>Đề tài:</b> Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng đô thị trong quá trình sáp nhập, mở rộng địa giới và đô thị hóa tại các phường, xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.   | Trường Đại học Hồng Đức                        | Từ tháng 11/2025 đến tháng 10/2027 | 1.249,27 | 1.249,27 | 560,0            |
| 3. | <b>Đề tài:</b> Nghiên cứu ứng dụng quy trình xét nghiệm Realtime-PCR để phát hiện một số bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản tại Thanh Hóa.                | Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thanh Hóa           | Từ tháng 11/2025 đến tháng 10/2027 | 1.527,04 | 1.527,04 | 680,0            |
| 4. | <b>Đề tài:</b> Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh bản địa xử lý ô nhiễm nitơ trong nuôi tôm nước lợ tại Thanh Hoá.                           | Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa         | Từ tháng 11/2025 đến tháng 10/2027 | 1.525,61 | 1.525,61 | 680,0            |
| 5. | <b>Nhiệm vụ SHTT:</b> Đăng ký bảo hộ và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Quýt hoi Bá Thước” cho sản phẩm quýt hoi của xã Pù Luông và xã Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. | Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông | Từ tháng 11/2025 đến tháng 5/2028  | 1235,55  | 1235,55  | 550,0            |
| 6. | <b>Đề tài:</b> Xây dựng thí điểm phần mềm và cơ sở dữ liệu y tế dùng chung phục vụ tổ chức, công dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.                                 | Sở Y tế Thanh Hóa                              | Từ tháng 11/2025 đến tháng 5/2028  | 1.954,81 | 1.954,81 | 880,0            |

| TT | Tên nhiệm vụ KH&CN                                                                                                       | Đơn vị chủ trì                              | Thời gian thực hiện               | Kinh phí         |                  |                  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------|------------------|------------------|------------------|
|    |                                                                                                                          |                                             |                                   | Tổng số          | SNKH             | SNKH cấp đợt này |
| 7. | <b>Đề tài:</b> Nghiên cứu giải pháp phát triển sản phẩm quà lưu niệm đặc trưng của tỉnh Thanh Hóa phục vụ khách du lịch. | Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Từ tháng 11/2025 đến tháng 5/2028 | 1.301,85 1       | 1.301,85         | 580,0            |
|    | <b>Tổng</b>                                                                                                              |                                             |                                   | <b>10.305,24</b> | <b>10.305,24</b> | <b>4.610,00</b>  |

*Danh mục ấn định có 07 nhiệm vụ KH&CN./.*